TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 59/2019/HNGĐ-ST Ngày: 31-07-2019 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hoài Hiêm.

2. Ông Lê Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thướng– Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 04 tháng 6 năm 2019; Quyết định ngừng phiên tòa ngày 03 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phn Thị Kim Ph, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp Lộc Tr, xã Gia L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp Lộc Tr, xã Gia L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. *Người làm chứng*:

1. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm:1968; địa chỉ: Ấp Lộc Tr, xã Gia L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bà Phan Thị Đ, sinh năm: 1964; địa chỉ: Ấp Lộc Tr, xã Gia L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. Ông Trần Văn Th sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp Lộc Tr, xã Gia L, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Phn Thị Kim Ph trình bày:

Chị và anh Đặng Văn T sống với nhau vào năm 2007 có tìm hiểu, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống có 02 con chung:

1/ Đặng Tuấn B, sinh năm 2008.

2/ Đặng Tuấn Kh, sinh năm 2010.

Hiện các cháu đang sống chung với chị Ph.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018, thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh T có tính đào hoa, ứng xử không chuẩn mực, dẫn nhân tình về nhà chung sống chị nói thì anh T đánh, gia đình 2 bên có khuyên can nhưng anh T không nghe nên chị bỏ về nhà cha mẹ ruột sống. Từ khi ly thân vợ chồng có gặp nhau nhưng không hàn gắn được.

Nhận thấy không thể tiếp tục chung sống, chị yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn T. Con chung chị yêu cầu nuôi 2 con, không yêu cầu anh Đặng Văn T cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Văn T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng không đến theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, gây khó khăn kéo dài vụ án.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định: Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị Kim Ph đối với anh Đặng Văn T. Về con chung: Giao chị Ph tiếp tục chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Tuấn B, sinh năm 2008 và Đặng Tuấn Kh, sinh năm 2008. Anh Đặng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Ph không yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Đặng Văn T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đặng Văn T.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phn Thị Kim Ph và anh Đặng Văn T sống với nhau vào 2007, có tìm hiểu, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay chị Ph yêu cầu ly hôn anh Đặng Văn T với lý do anh T có tình đào hoa, ứng xử không chuẩn mực, dẫn nhân tình về nhà chung sống chị nói thì anh T đánh, gia đình 2 bên có khuyên can nhưng anh T không nghe, nên chị bỏ về nhà cha mẹ ruột sống. Từ khi ly thân vợ chồng có gặp nhau nhưng không hàn gắn được.

Xét thấy: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho anh Đặng Văn T thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng anh Đặng Văn T không đến theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án, cho thấy anh Đặng Văn T không có thiện chí đoàn tụ. Mặc khác tại biên bản xác minh ngày 22/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng đối với bà Nguyễn Thị G là mẹ ruột của anh Đặng Văn T thấy rằng: vợ chồng anh T chị Ph sống gần nhà bà năm 2017 chị Ph có đi casino hơn 10 ngày mới về nên xảy ra mâu thuẫn, anh T cũng có đưa người phụ nữ khác về ra mắt bà Gẩm không chịu nên đuổi đi. Biên bản xác minh ngày 16/7/2019 bà Phan Thị Đ và ông Trần Văn Th đều xác định nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do chị Ph, anh T cùng ham mê cờ bạc, sau Tuấn có người phụ nữ khác nên vợ chồng không sống với nhau nữa.

Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì "*Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*" nhưng anh T và chị Ph không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân của chị Ph và anh T lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Kim Ph đối với anh Đặng Văn T là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là cháu Đặng Tuấn B, sinh năm 2008 và cháu Đặng Tuấn Kh, sinh năm 2010. Hiện đang sống chung với chị Ph.

Chị Ph có yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 cháu Bảo và Khang, không yêu cầu anh Đặng Văn T cấp dưỡng nuôi con. Anh Đặng Văn T đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng

khác nhưng anh Đặng Văn T không đến theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Xét thấy: Cháu Đặng Tuấn B, sinh năm 2008 và cháu Đặng Tuấn Kh, sinh năm 2010, hiện đang sống chung với chị Ph và có yêu cầu được tiếp tục chung sống với chị Ph. Chị Ph cũng có yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 cháu. Anh Đặng Văn T đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhưng không đến theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án, cho thấy anh Đặng Văn T không có yêu cầu nuôi con chung.

Để đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu Bảo và cháu Khang cần giao cháu Bảo và cháu Khang cho chị Ph tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng: Chị Ph không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con nên cần ghi nhận là phù hợp Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ph không yêu cầu giải quyết. Anh Đặng Văn T không đến theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có ý kiến bằng văn bản. Không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Phn Thị Kim Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của chị Phn Thị Kim Ph đối với anh Đặng Văn T. Chị Phn Thị Kim Ph được ly hôn với anh Đặng Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Tuấn B, sinh năm 2008 và cháu Đặng Tuấn Kh, sinh năm 2010, cho chị Ph tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Ph không yêu cầu.

Anh Đặng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phn Thị Kim Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ

thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016720 ngày 09/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng; chị Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niên yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKS ND huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hiệp